

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **47/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 29-4-2021.

V/v: “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Cao Thị Mận**.

2. Bà **Nguyễn Thị H.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc: *Không tham gia.*

Vào ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số **197/2021/TLST-HNGĐ** ngày 31 tháng 3 năm 2021, về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **60/2021/QĐST-HNGĐ** ngày 14 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H.**, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Số 48, ấp G, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh **Ngô Trọng Q.**, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Số 48, ấp GL, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

Hiện đang chấp hành án tại: Đội 17, phân trại 01, Trại giam X – Cục C10 – Bộ Công an.

(Chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Trọng Q vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24-3-2021, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Trên cơ sở tự nguyện chị và anh Ngô Trọng Q đăng ký kết hôn năm 2015, tại Ủy ban nhân dân xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. Quá trình sống chung xảy

ra nhiều mâu thuẫn, do anh Ngô Trọng Q thiếu trách nhiệm với gia đình, không lo làm việc, hay đi chơi và nghiện ma túy. Anh Ngô Trọng Q bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 09 năm tù, hiện nay đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam X. Chị nhận thấy vợ chồng không thể duy trì được cuộc sống chung, nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Ngô Trọng Q.

Về con chung: Chị và anh Ngô Trọng Q có 01 người con chung tên Ngô Trọng N, sinh ngày 21-7-2015. Thời gian qua chị nuôi con đảm bảo, khi ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu anh Ngô Trọng Q cấp dưỡng nuôi.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ ai và không ai nợ vợ chồng.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Ngô Trọng Q trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của chị Nguyễn Thị H về diễn biến hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung giữa anh và chị Nguyễn Thị H. Anh đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

Về con chung: Anh đồng ý giao con chung tên Ngô Trọng N, sinh ngày 21-7-2015, cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Trọng Q có đơn xin xét xử vắng mặt, nên áp dụng Khoản 1, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Trọng Q.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Giấy chứng nhận kết hôn số 14/2015 quyền số 01/2015, ngày 11-02-2015, Ủy ban nhân dân xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, cấp cho chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Trọng Q đúng quy định pháp luật, nên hôn nhân của chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Trọng Q là hợp pháp.

[3] *Xét yêu cầu của nguyên đơn:*

Chị Nguyễn Thị H trình bày cuộc sống chung của vợ chồng không hạnh phúc, do anh Ngô Trọng Q thiếu trách nhiệm với gia đình, không lo làm, hay đi chơi và nghiện ma túy.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh Ngô Trọng Q đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam X, anh thống nhất với lời trình bày của chị Nguyễn Thị H, anh đồng ý ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh. Chứng tỏ, cuộc hôn nhân của anh Ngô Trọng Q và chị Nguyễn Thị H đã mâu thuẫn trầm trọng,

đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, đủ căn cứ cho ly hôn theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Trọng Q thống nhất vợ chồng có 01 người con chung tên Ngô Trọng N, sinh ngày 21-7-2015, sau ly hôn chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Thời gian qua, chị Nguyễn Thị H chăm sóc con đảm bảo. Do đó, giao con chung cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[5] *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Trọng Q trình bày không có, nên không xem xét giải quyết.

[6] *Về nợ chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Trọng Q trình bày không có, nên không xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 51, 56, 58, 81, 83, 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Khoản 1, Điều 28; Điểm a, Khoản 1, Điều 35; Khoản 1, Điều 39; Khoản 1, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Trọng Q.

2. Về con chung: Giao người con chung tên Ngô Trọng N, sinh ngày 21-7-2015, cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc khi anh Ngô Trọng Q và chị Nguyễn Thị H có yêu cầu khác.

Tạm thời anh Ngô Trọng Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Ngô Trọng Q được thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản, nhưng không được làm ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi xét thấy cần thiết, các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc khoản cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ: Không giải quyết.

4. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị H phải nộp **300.000** (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền án phí sơ thẩm về ly hôn. **300.000** (*Ba trăm nghìn*) tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị H nộp theo Biên lai thu tiền số: **0004887** ngày 25-3-2021, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được chuyển thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Trọng Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục T.H.A dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND xã SC;
- Các đương sự;
- Lưu: Án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Anh Dũng